

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN HÀ NỘI

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I – GIỚI THIỆU SEAPRODEX HÀ NỘI

1. Thông tin chung về Seaprodex Hà Nội

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội;
- Tên tiếng Anh: Hanoi Seaproducts Import Export Joint Stock Corporation;
- Tên viết tắt: SEAPRODEX HANOI;
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VND;
- Vốn chủ sở hữu: 100.000.000.000 VND;
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 20 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- Mã số doanh nghiệp: 0100102848;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Mai Xuân Phong;
- Tổng giám đốc: Thiều Thị Thanh Thúy;
- Điện thoại: (+84) 24 3834 5678/ (+84) 24 3835 2540;
- Fax: (+84) 24 3835 4125;
- Website: <https://www.seaprodexhanoi.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SPH (UPCoM);
- Tổng số cổ phần: 10.000.000 cổ phần;
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước, thành viên của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam (SEAPRODEX) đã thực hiện chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số: 743/QĐ-BTS ngày 15/09/2006 của Bộ Thủy sản và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2007.

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100102848 lần đầu ngày 22/12/2006 và

thay đổi lần 13 ngày 21/11/2023.

Công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM từ 20/05/2014, mã SPH.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn hoạt động

a) Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất, gia công chế biến thủy sản xuất khẩu;
- Kinh doanh thủy sản nội địa và vật tư tổng hợp khác;
- Dịch vụ cho thuê kho lạnh, văn phòng, nhà xưởng;
- Lĩnh vực khác.

b) Địa bàn kinh doanh

SEAPRODEX HÀ NỘI có trụ sở chính tại Thành phố Hà Nội và 05 chi nhánh:

- Chi nhánh phía Bắc: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Quảng Ninh;
- Chi nhánh phía Nam: Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Thông tin về tổ chức kinh doanh

- Các phòng kinh doanh và các phòng quản lý thuộc Văn phòng Công ty tại trụ sở chính số 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Thông tin về chi nhánh trực thuộc:

+ Chi nhánh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội - Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy

Địa chỉ: Xóm 11, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến và kinh doanh thủy sản.

+ Chi nhánh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội - Xí nghiệp Giao nhận Thủy sản Xuất khẩu Hải Phòng

Địa chỉ: số 77 Lê Lai, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Hoạt động chính: Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho lạnh, dịch vụ giao nhận xuất nhập khẩu; Kinh doanh thủy sản nội địa.

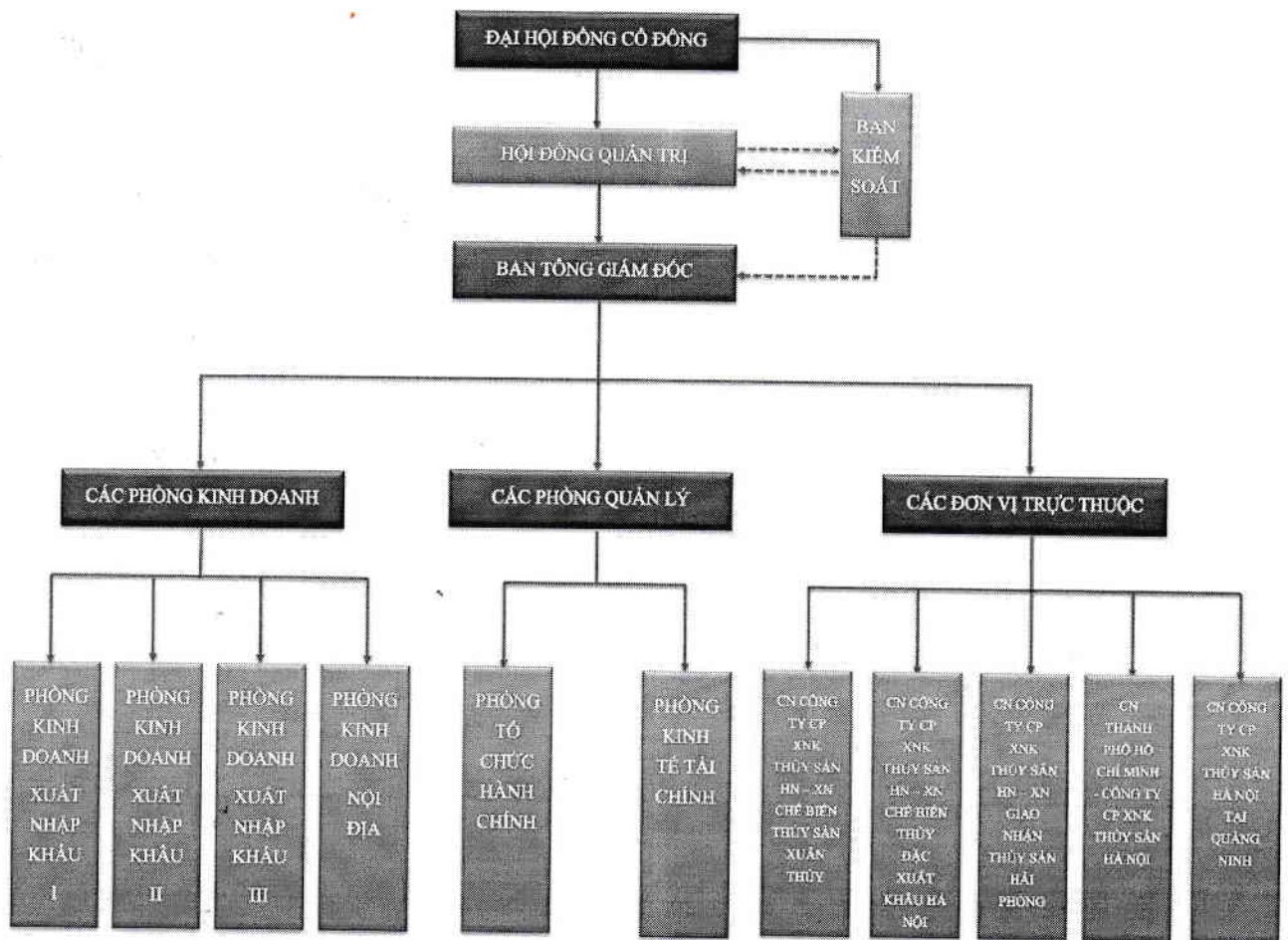
+ Chi nhánh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội - Xí nghiệp chế biến Thủy đặc sản Xuất khẩu Hà Nội

Địa chỉ: Phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến giới thiệu sản phẩm thủy sản, kinh doanh dịch vụ...

+ Các chi nhánh Công ty tại TP Hồ Chí Minh và Quảng Ninh đang tạm ngừng hoạt động.

b) Sơ đồ tổ chức:



4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Kế thừa các thành quả, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, sáng tạo vượt khó và xây dựng thương hiệu, sản phẩm vững mạnh, cạnh tranh;
- Sử dụng các nguồn lực sẵn có để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và Cổ đông của Công ty;
- Tiếp tục phát huy các thành tựu đã đạt được trong lĩnh vực sản xuất, chế biến thủy hải sản; linh hoạt chuyển đổi mô hình kinh doanh trong thời kỳ mới gắn với ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;
- Luôn lấy chữ tín với khách hàng và các bên có liên quan làm phương châm hoạt động;
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động trong sản xuất, trang bị đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, cải thiện tốt hơn điều kiện làm việc của người lao động. Không để xảy ra tai nạn lao động.
- Nghiên cứu và xây dựng được mô hình tổ chức sản xuất của Công ty theo hướng chất lượng, hiện đại, linh hoạt phù hợp với mọi hoàn cảnh để đạt hiệu quả và năng suất cao.

b) Chiến lược trung và dài hạn

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, công tác tổ chức nhân sự và không ngừng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực giỏi, luôn có chính sách đãi ngộ tốt đối với đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý điều hành.

- Tiến tới hoạt động theo mô hình doanh nghiệp chuyên nghiệp, hiện đại thông qua áp dụng công nghệ thông tin, số hóa doanh nghiệp. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và sản phẩm để giữ uy tín với khách hàng.

5. Các rủi ro

- Sự điều chỉnh và thay đổi trong chính sách tiền tệ, tài khóa gián tiếp ảnh hưởng đến việc tăng các chi phí chung của Công ty.

- Thách thức lớn về vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo vệ môi trường; truy xuất nguồn gốc thực phẩm ...

- Thách thức trong việc giữ vững và gia tăng thị phần tại các thị trường lớn trong và ngoài nước.

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả thực hiện năm 2023

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	TH năm 2022	KQ SXKD năm 2023		Tỷ lệ thực hiện (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với KH năm 2022	So với TH năm 2022
			(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)=(3)/(1)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	349,09	101,32	119,17	118%	34%
2	Tổng doanh số XNK	Tr. USD	24,16		9,73		40%
a	Doanh số xuất khẩu	Tr. USD	5,28		5,11		97%
b	Doanh số nhập khẩu	Tr. USD	8,67		4,62		53%
3	Kinh doanh dịch vụ	Tỷ đồng	17,27		4,75		28%
4	Sản xuất chế biến						
a	Giá trị	Tr. USD	0,96		1,11		116%
b	Sản lượng	Tấn	474,5		442,5		93%
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,8		15,4		52%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	-4,9	-0,8	-18,27		

b) Đánh giá kết quả hoạt động năm 2023

- Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh giảm mạnh so với năm 2022. Hoạt động kinh doanh chính tiếp tục lỗ do công ty phát sinh các khoản công nợ khó đòi phải trích lập dự phòng.

- Các hoạt động kinh doanh chính tại Văn phòng Công ty, Chi nhánh tiếp tục được duy trì tuy nhiên hiệu quả giảm so với năm 2023 do tình hình kinh tế chung gặp nhiều khó khăn.

- Cán bộ công nhân viên người lao động tại Công ty cơ bản đoàn kết, chung tay xây dựng và đóng góp lớn vào hiệu quả hoạt động, đặc biệt tại các Chi nhánh trực thuộc. Vẫn tồn tại một số người lao động chưa tận tâm, tận lực đóng góp vào hoạt động chung của Công ty.

- Tiếp tục duy trì tập trung nguồn lực chính vào hoạt động kinh doanh thủy hải sản là ngành nghề chính của Công ty đạt được một số kết quả nhất định. Công ty đang tiếp tục xây dựng hệ thống và đội ngũ để phát triển thị trường. Năng lực còn yếu do chưa có sự đầu tư tương xứng về lượng và chất.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành

▪ Bà Thiều Thị Thanh Thúy - Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 17/11/2023)

Họ và tên: THIỀU THỊ THANH THÚY
Ngày tháng năm sinh: 24/05/1975
Địa chỉ thường trú: 303 Tập thể Bộ Thủy sản, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội
ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.338352540
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
Chức vụ đang nắm giữ ở các công ty khác: Không
Số cổ phần sở hữu: 600 cổ phần chiếm 0.006% vốn điều lệ
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

▪ Ông Phạm Quốc Anh – Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm Tổng giám đốc ngày 17/11/2023)

Họ và tên: PHẠM QUỐC ANH
Ngày tháng năm sinh: 03/11/1983
Địa chỉ thường trú: 166 Tổ 12B, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội
ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345683
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính
Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác: Không
Số cổ phần đại diện ủy quyền của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP : 1.500.000 CP (chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ).
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

▪ Bà Mai Chung Thủy – Phó Tổng giám đốc (Hết thời hạn và chưa xem xét bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc từ ngày 05/08/2023)

Họ và tên: MAI CHUNG THỦY
 Ngày tháng năm sinh: 14/12/1976
 Địa chỉ thường trú: P.501,B21, TT Nam Thành Công, Đống Đa, Hà Nội
 ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345684
 Trình độ văn hóa: 10/10
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 Số cổ phần sở hữu: Không
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không

▪ **Ông Phạm Gia Huy – Kế toán trưởng**

Họ và tên: PHẠM GIA HUY
 Ngày tháng năm sinh: 30/09/1989
 Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 ĐT liên lạc ở cơ quan: (024)3 834 4906
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 Số cổ phần sở hữu: Không
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không

b) Số lượng cán bộ nhân viên đến 31/12/2023: 207 người.

Công ty đảm bảo thực hiện các chính sách về lương, BHXH, BHYT đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tỷ VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng/Giảm
1.	Tổng tài sản	150,790	130,15	-13,69%
2.	Doanh thu thuần	344,210	112,12	-67,43%
3.	LN từ hoạt động kinh doanh	-7,616	-21,49	
4.	Lợi nhuận khác	2,723	3,22	
5.	Lợi nhuận trước thuế	-4,893	-18,27	
6.	Lợi nhuận sau thuế	-4,893	-19,1	
7.	Tỷ lệ trả cổ tức	-	-	

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 là 112,12 tỷ đồng, giảm 67,43% so với thực hiện năm 2022.

- Năm 2023, Công ty lỗ trước thuế là 18,27 tỷ đồng và sau thuế là 19,1 tỷ đồng, không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được ĐHCĐ giao là -0,8 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	2022	2023
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,112	2,759
2	Hệ số thanh toán nhanh: TS ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,535	2,518
3	Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,299	0,335
4	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,427	0,504
5	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	9,035	5,197
6	DT thuần/Tổng tài sản	2,283	0,861
7	Hệ số LNST/DT thuần	-0,014	-0,17
8	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	-0,046	-0,221
9	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	-0,032	-0,147
10	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	-0,022	-0,192

- Tính đến hết ngày 31/12/2023, Nợ phải trả của Công ty đã giảm 3,4% so với thời điểm đầu năm (ghi nhận 43,62 tỷ đồng).

- Khả năng sinh lợi có mối quan hệ chặt chẽ với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2023, lợi nhuận sau thuế của Công ty ghi nhận khoản lỗ là 19,1 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận gộp của Công ty năm 2023 là 15,36%, trong khi doanh thu thuần năm 2023 giảm 67,43% so với cùng kỳ năm trước, giá vốn cũng giảm 69,89% so với cùng kỳ năm trước dẫn đến tỷ suất lợi nhuận gộp tăng 6,94%. Tuy nhiên do tổng doanh thu năm 2023 giảm 67,43% so với cùng kỳ dẫn đến tổng lợi nhuận gộp giảm 40,59% so với cùng kỳ năm trước.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Thông tin cổ phần:

Vốn điều lệ	100.000.000.000 đồng
Mệnh giá 1 cổ phiếu	10.000 đồng
Tổng số cổ phần đã phát hành	10.000.000 cổ phần
Cổ phần phổ thông:	10.000.000 cổ phần

b) Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn (Danh sách chốt ngày 15/09/2023)

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	2	8.334.000	83,34
2	Cổ đông nhỏ	119	1.666.000	16,66

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	4	6.162.754	61,63
2	Cổ đông cá nhân	117	3.837.246	38,37

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	120	9.999.400	99,994
2	Cổ đông nước ngoài	1	600	0,006

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	5.934.000	59,34
2	Các cổ đông khác	120	4.066.000	40,66

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có.**

6. Trách nhiệm với môi trường và xã hội của Công ty

a) Trách nhiệm đối với môi trường

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, nhận thức về môi trường ngày càng phát triển, các đối tác và người tiêu dùng đã quan tâm nhiều tới các sản phẩm thân thiện với môi trường. Thấu hiểu được điều đó, SPH luôn tiên phong nguồn thủy sản sạch, đặc biệt ưu tiên tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ hạn chế khí thải ra môi trường. Công ty cũng thường xuyên vận động và tự giác thực hiện hạn chế xả rác thải ô nhiễm ra môi trường (như hạt nhựa, túi nylon,..) và phân đấu sử dụng nhiều hơn các sản phẩm đóng gói thân thiện với môi trường sống. Công ty đã cải tiến và hoàn thành nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại chi nhánh Nam Định theo công nghệ mới, đáp ứng được chỉ tiêu môi trường của Tỉnh.

b) Trách nhiệm về sản phẩm

Việc nâng cao chất lượng sản phẩm như chất lượng nguồn nguyên liệu đầu vào, vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất là một trong những điều kiện cần thiết để các doanh nghiệp ngành sản xuất, chế biến thực phẩm có thể cạnh tranh và phát triển bền vững, đảm bảo chất lượng sản phẩm khi đến tay khách hàng. Khi một trong những yếu tố này không đạt yêu cầu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng chung của sản phẩm. Hiểu được điều đó, Công ty đã áp dụng các biện pháp kiểm soát, quy trình quản lý và hệ thống quản lý để hạn chế rủi ro tối đa trong vấn đề an toàn thực phẩm.

c) Trách nhiệm đối với cộng đồng

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh chính của Công ty, SPH vẫn luôn dành nguồn lực và sự ưu tiên cho các hoạt động cộng đồng. Công ty luôn tập trung đến các vấn đề mà xã hội thực sự cần và quan tâm như bảo vệ môi trường. SPH luôn hiểu rằng việc thực hiện trách nhiệm với xã hội sẽ mang đến thay đổi tích cực và lâu dài đối với cán bộ công nhân viên cũng như đối với cộng đồng. Điều đó sẽ góp phần cho sự phát triển của đất nước. Từ đó, cả cộng đồng, bao gồm cả SPH sẽ cùng phát triển và vươn tới sự thịnh vượng.

III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sau đại dịch Covid-19, nền kinh tế đang có sự phục hồi đáng kể, nhưng sản xuất cũng gặp không ít những khó khăn do giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng cao, các doanh nghiệp gặp khó khăn trong vấn đề tiếp tục hoạt động trở lại dẫn đến việc thu hồi công nợ còn tồn đọng diễn ra chậm trễ. Về hiệu quả, năm 2023 Công ty lỗ 19,1 tỷ đồng. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 giảm 67,43% so với năm 2022. Các chi phí đầu vào cũng giảm đáng kể cụ thể: chi phí giá vốn hàng giảm 69,89% chi phí bán hàng giảm 24,79%, chi phí hoạt động tài chính giảm 62,01%. Tuy nhiên, do Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 26,28% so với cùng kỳ năm trước do Chi phí cố định của Công ty là tiền thuê đất là 12,8 tỷ đồng, chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi năm 2023 là 14,1 tỷ đồng, trong khi doanh thu sụt giảm đáng kể do đó không đủ bù đắp các chi phí của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% thay đổi
	TỔNG TÀI SẢN	150,791	130,151	-14%
1	Tài sản ngắn hạn	140,507	120,358	-14%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	85,465	43,02	-50%
3	Hàng tồn kho	26,017	10,503	-60%
4	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	10,283	9,793	-5%

b) Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% thay đổi
	NỢ PHẢI TRẢ	45,157	43,619	-3,41%
1	Nợ ngắn hạn	45,157	43,619	-3,41%
	Phải trả người bán ngắn hạn	3.396	3,171	-6,63%
2	Nợ dài hạn	-	-	

c) Vốn chủ sở hữu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% thay đổi
1	Vốn chủ sở hữu	100,000	100	0%
2	Quy đầu tư phát triển	8,404	8,404	0%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-2,771	-21,873	

▪ Tình hình nợ phải thu:

Các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2023 là 43,02 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải thu khó đòi là 14,70 tỷ đồng; bao gồm giá trị tài sản thiếu chờ xử lý là 32,13 tỷ đồng, bao giá trị lô thép bị chiếm dụng phát sinh từ năm 2008 và các khoản công nợ liên quan đến hoạt động kinh doanh sắt thép, linh kiện điện tử và thủy sản phát sinh năm 2022. Công ty đang thực hiện trích lập dự phòng theo quy định TT số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.

▪ Hàng tồn kho:

Giá trị hàng tồn kho của Công ty tại ngày 31/12/2023 là 10,5 tỷ đồng, giảm 60% so với đầu năm. Trong đó tồn kho hàng hoá là 7,27 tỷ đồng, chiếm 69,2% giá trị hàng tồn kho.

▪ Tình hình nợ phải trả:

Tổng các khoản nợ phải trả tại ngày 31/12/2023 là 43,62 tỷ đồng (chiếm 33,5% tổng nguồn vốn), tỷ trọng tăng 12% so với đầu năm.

▪ **Tình hình vốn chủ sở hữu:**

Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023 của Công ty là 86,53 tỷ đồng (chiếm 66,49% tổng nguồn vốn), trong đó lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là -21,87 tỷ đồng.

3. Thay đổi về cơ cấu tổ chức, quản lý: Không có.

IV – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty thường xuyên kiểm tra và giám sát chặt chẽ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

HĐQT Công ty luôn theo dõi sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc;

Yêu cầu Ban Tổng giám đốc hàng tháng báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động SXKD của tháng, lũy kế thực hiện đến tháng báo cáo, tình hình thu hồi công nợ. Hàng quý, HĐQT Công ty yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập báo cáo tổng kết hàng quý và phương hướng thực hiện kế hoạch SXKD của quý tiếp theo; báo cáo HĐQT về các hoạt động của Công ty nhằm bám sát việc thực hiện kế hoạch được ĐHĐCĐ giao và chủ động đưa giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty;

Ban Tổng giám đốc thường xuyên tham khảo ý kiến và thông tin đến HĐQT Công ty các công việc liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty. Khi phát sinh các công việc liên quan đến thẩm quyền của HĐQT, do tính cấp thiết cần có sự thống nhất ý kiến của các thành viên HĐQT và cùng với yêu cầu kịp thời giải quyết tiến độ công việc, HĐQT Công ty sẽ tổ chức các kỳ họp HĐQT định kỳ, bất thường hoặc sẽ tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng thủ tục quy định và được gửi đầy đủ tới các thành viên HĐQT và BKS của Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 7 phiên họp trực tiếp và tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản là: 10 lần và đã ban hành 34 Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Từ ngày 05/8/2023, thời hạn giữ chức vụ của Bà Mai Chung Thủy hiện đã hết thời hạn và cần được bổ nhiệm lại. Tuy nhiên, HĐQT Công ty chưa xem xét việc bổ nhiệm lại Bà Mai Chung Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty như tại Nghị quyết số 269/NQ-TSHN-HĐQT ngày 29/9/2023.

Ngày 07/11/2023, Ông Phạm Quốc Anh có đơn xin thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty và đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT. Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-TSHN-HĐQT ngày 17/11/2023 về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty, HĐQT thông qua Đơn xin thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty và miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của Công ty đối với Ông Phạm Quốc Anh kể từ ngày 17/11/2023. Đồng thời, HĐQT Công ty bổ nhiệm có thời hạn Bà Thiều Thị Thanh Thúy giữ chức vụ Tổng giám đốc (Người đại diện theo pháp luật) và làm Chủ tài khoản Công ty thay cho Ông Phạm Quốc Anh kể từ ngày 17/11/2023. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét thông qua thủ tục miễn nhiệm vị trí Thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Quốc Anh theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Kế hoạch, định hướng của HĐQT trong năm 2024

Việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện một số nội dung quan trọng sau:

- Về tình hình hoạt động SXKD: ưu tiên đẩy mạnh phát triển các ngành nghề SXKD truyền thống: sản xuất chế biến gia công thủy sản xuất khẩu, kinh doanh thủy sản nội địa, khai thác kho lạnh... để gia tăng doanh thu và tăng lợi nhuận cho Công ty. Đối với mảng kinh doanh vật tư, đề nghị Ban điều hành Công ty dừng hoạt động này vì rất rủi ro. Trường hợp phương án

kinh doanh mang lại hiệu quả tốt, đảm bảo chắc chắn thu được vốn và phải có tài sản đảm bảo thì mới thực hiện. Rà soát toàn bộ các khoản mục chi phí trên cơ sở đó có các giải pháp tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả SXKD cho Công ty. Đề nghị Ban điều hành đánh giá thận trọng, đầy đủ các rủi ro trong việc thu hồi các khoản nợ quá hạn, xem xét kỹ lưỡng các khoản dự phòng có thể xảy ra đối với công nợ quá hạn, ghi nhận đầy đủ các khoản lãi chậm trả liên quan; làm cơ sở cho việc xây dựng và ghi nhận đầy đủ các yếu tố trọng yếu có thể xảy ra trong kế hoạch SXKD năm 2023.

- Ban điều hành Công ty cần chú trọng tập trung thời gian để hoàn thiện các thủ tục về đất đai đối với các điểm đất của Công ty theo quy định.

- Về tình hình công nợ của Công ty, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban điều hành kiên quyết thực hiện: tập trung tối đa thời gian chỉ đạo và thực hiện thu hồi công nợ; đánh giá thận trọng, đầy đủ các rủi ro trong việc thu hồi các khoản nợ quá hạn để có các biện pháp kịp thời và phù hợp, xem xét kỹ lưỡng các khoản dự phòng có thể xảy ra đối với công nợ quá hạn, ghi nhận đầy đủ các khoản lãi phát sinh.

V – QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Thành viên hội đồng quản trị: 05 người trong đó có 03 thành viên không điều hành.

▪ Ông Mai Xuân Phong – Chủ tịch HĐQT (ngày 18/04/2022)

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP: 2.434.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,34% vốn Điều lệ Công ty.

Chức danh thành viên HĐQT đang nắm giữ tại các công ty khác:

- Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn (Tính đến hết ngày 11/4/2023, Ông Mai Xuân Phong đã không còn là Chủ tịch HĐQT của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn)

▪ Ông Nguyễn Phú Cường – Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách (ngày 18/04/2022)

Số cổ phần sở hữu: 2.400.000 cổ phần (chiếm tỉ lệ 24% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
1	Phan Thị Thanh Thủy	Vợ	5,000
2	Dương Thị Lan Hương	Em dâu	67,296

▪ Ông Nguyễn Thành Trung – Thành viên HĐQT (ngày 18/04/2022)

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP: 2.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ Công ty.

Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác:

- Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp Thủy sản;

- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long.

▪ **Ông Phạm Quốc Anh – Thành viên HĐQT (ngày 18/04/2022)**

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP: 1.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15% vốn Điều lệ Công ty.

Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác: Không

▪ **Bà Trần Thị Hiền– Thành viên HĐQT (Ngày 18/04/2022)**

Số cổ phần sở hữu: 700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.007% vốn Điều lệ.

Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác: Không

b) Hoạt động của HĐQT năm 2023

HĐQT tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04 năm 2023.

Tháng 10/2023, Công ty thực hiện thành công lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 7 phiên họp trực tiếp và tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản là: 10 lần và đã ban hành 34 Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. HĐQT đã triển khai chỉ đạo và thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả của bộ máy, hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	24/NQ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Nghị quyết về việc tạm phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS và lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban điều hành năm 2023	5/5
2.	25/QĐ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Quyết định về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2023 của Công ty	5/5
3.	26/NQ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2023	5/5
4.	35/NQ-TSHN-HĐQT	24/02/2023	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	5/5
5.	48/NQ-TSHN-HĐQT	09/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 9/3/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ nhất – Năm 2023)	5/5
6.	49/NQ-TSHN-HĐQT	09/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức ngày 9/3/2023 (Phiên họp trực tiếp	5/5

			lần thứ 2 – Năm 2023)	
7.	71/NQ-TSHN-HĐQT	31/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 31/3/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ ba – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
8.	72/NQ-TSHN-HĐQT	31/3/2023	Nghị quyết về việc thông qua thời gian, địa điểm tổ chức và các nội dung tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty tổ chức vào ngày 24/4/2023	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
9.	123/NQ-TSHN-HĐQT	18/5/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt mức lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách và Ban điều hành năm 2023, mức thù lao chi trả cho Thành viên HĐQT và BKS năm 2023 của Công ty	5/5
10.	134/NQ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Nghị quyết về việc báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý 1 và kế hoạch triển khai hoạt động SXKD Quý 2 năm 2023; Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2023 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
11.	135/QĐ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm Ông Phạm Gia Huy giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính của Công ty	5/5
12.	136/NQ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị tư vấn và dự kiến phương án sử dụng đất đối với điểm đất 20 Láng Hạ	5/5
13.	154/NQ-TSHN-HĐQT	23/6/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
14.	179/NQ-TSHN-HĐQT	18/7/2023	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty	5/5

15.	201/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tài chính 06 tháng, kế hoạch thực hiện và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong 06 tháng cuối năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
16.	202/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về tình hình công nợ của Công ty (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
17.	203/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – năm 2023)	5/5
18.	204/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Ông Lại Văn Tiến nắm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh CTCP XNK Thủy sản Hà Nội - Xi nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – năm 2023)	5/5
19.	224/NQ-TSHN-HĐQT	25/08/2023	Nghị quyết về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
20.	231/NQ-TSHN-HĐQT	30/08/2023	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
21.	239/NQ-TSHN-HĐQT	08/09/2023	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
22.	245/NQ-TSHN-HĐQT	19/09/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Công ty được tổ chức vào ngày 19/09/2023 – Phiên họp trực tiếp lần thứ năm – Năm 2023	5/5
23.	269/NQ-TSHN-HĐQT	29/09/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Bà Mai Chung Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành

24.	282/QĐ-TSHN-HĐQT	06/10/2023	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm phiếu, Ban thư ký, Người giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản	5/5
25.	325/NQ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Phiên họp Hội đồng quản trị CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội được tổ chức vào ngày 17/11/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ sáu – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
26.	326/NQ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty	5/5
27.	327/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với ông Phạm Quốc Anh	5/5
28.	328/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo Pháp luật của Công ty	5/5
39.	334/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	5/5
30.	373/NQ-TSHN-HĐQT	11/12/2023	Nghị quyết về việc bổ sung mức lương năm 2023 của một số chức danh tại Văn phòng Công ty	5/5
31.	405/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5
32.	406/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết về việc tạm phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS và lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban điều hành năm 2024 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5
33.	407/QĐ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Quyết định về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2024	5/5

34.	408/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 26/12/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5
-----	------------------	------------	---	-----

c) **Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:** Không có.

d) **Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ về đào tạo quản trị công ty trong năm**

Năm 2023, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch, đưa ra giải pháp cụ thể theo quy định về quản trị Công ty để các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT cùng các cán bộ quản lý khác tùy theo từng thời điểm, tùy từng vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ để tham gia một số chương trình đào tạo, hội thảo, hội nghị và các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn khác để nâng cao nghiệp vụ, cập nhật các thông tin, kiến thức về chuyên môn của mình.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (BKS)

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

▪ **Bà Vũ Thị Hồng Gấm - Trưởng BKS (Bổ nhiệm 18/04/2022)**

- Số cổ phiếu nắm giữ/đại diện: 0 cổ phần

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không

▪ **Ông Lưu Mạnh Cường – Thành viên (Bổ nhiệm 18/04/2022)**

- Số cổ phiếu nắm giữ/đại diện: 0 cổ phần

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không

▪ **Ông Lê Mạnh Hùng – Thành viên (Bổ nhiệm 18/04/2022)**

- Số cổ phiếu nắm giữ/đại diện: 1.400 cổ phần

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

- Thực hiện xem xét giám sát, kiểm tra HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc quản lý, điều hành, công tác quản trị Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2022 và năm 2023;

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá: việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh; thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Công ty; việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban điều hành Công ty trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh trong năm 2022 và năm 2023; trong công tác kế toán, sổ sách kế toán; trong việc tổ chức kế toán, thống kê và lập BCTC; trong nội dung BCTC Công ty, các phụ lục và tài liệu liên quan;

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện

hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ; giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế khác của Công ty;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Văn phòng Công ty và các chi nhánh như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí ...;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc: Thông qua BCTC đã kiểm toán 2022, các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2023, xây dựng và thực hiện kế hoạch 2023, công tác bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự Ban điều hành Công ty và các chi nhánh ...;

- Trong năm 2023, BKS đã có 08 kỳ làm việc trực tiếp và các kỳ làm việc họp trực tuyến hoặc trao đổi qua các thiết bị liên lạc. Các kỳ làm việc này nhằm để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể như sau: BCTC đã kiểm toán 2022; các Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2023; BCTC Quý 1, 2, 3/2023, 06 tháng đầu năm 2023; lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty... Trong đó, BKS Công ty có các đợt kiểm tra quan trọng như sau:

+ Từ ngày 25/5/2023 đến ngày 26/5/2023, theo yêu cầu của cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (Tổng công ty), BKS Công ty đã phối hợp với BKS Tổng công ty đã có đợt kiểm tra, làm việc tại Công ty về việc kiểm tra toàn diện, cụ thể các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư của Công ty, với các nội dung cụ thể như sau: Thẩm quyền (phân cấp, ủy quyền), quy trình, sự tuân thủ các quy định nội bộ và pháp luật liên quan đến việc triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư của Công ty; Kiểm tra toàn bộ hồ sơ các hợp đồng mua bán vật tư, phương án kinh doanh... liên quan đến công nợ quá hạn; Theo dõi, quản lý và thu hồi công nợ (tài sản đảm bảo, hạn mức nợ, xác nhận đối chiếu công nợ, xử lý công nợ quá hạn...); Các nội dung khác có liên quan. Sau đợt kiểm tra, BKS Công ty cũng đã có Công văn gửi HĐQT Công ty tại số 08/2023/TSHN-BKS ngày 31/5/2023 về việc thông báo kết quả làm việc của BKS Công ty và BKS Tổng công ty tại Sea Hà Nội; đồng thời, BKS Tổng công ty cũng đã có báo cáo đến cổ đông Tổng công ty.

+ BKS Công ty đã thống nhất việc phân công nhiệm vụ và ủy quyền cho Ông Lê Mạnh Hùng thay mặt BKS tiến hành các thủ tục có liên quan theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; là Người giám sát thực hiện ký Biên bản kiểm phiếu, thực hiện việc giám sát quá trình kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Biên bản họp số 11/2023/BBH-TSHN-BKS ngày 05/10/2023.

+ BKS Công ty đã tổ chức đợt kiểm tra và làm việc tại Văn phòng Công ty, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Nam Định và Chi nhánh Hải Phòng của Công ty. Tại Công văn số 15/2023/TSHN-BKS ngày 17/11/2023, BKS Công ty có một số lưu ý và kiến nghị gửi Ban điều hành Công ty về việc kết quả làm việc của Ban kiểm soát tại Khối Văn phòng và các Chi nhánh trực thuộc Công ty theo Thông báo số 12/2023/TB-TSHN-BKS ngày 26/10/2023.

- Đối với HĐQT Công ty: Số lượng Thành viên HĐQT trong năm 2023 hoạt động đầy đủ theo đúng quy định. Tính đến hết ngày 31/12/2023, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với HĐQT Công ty hay cá nhân các thành viên HĐQT.

- Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trong năm 2023, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Ban

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

- BKS Công ty hoạt động độc lập, khách quan trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng vẫn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2023 được gửi đầy đủ đến BKS;

- Các cuộc họp của HĐQT trực tiếp hoặc trực tuyến đều được thực hiện đầy đủ việc mời BKS tham dự và các cuộc họp được tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều được gửi thư điện tử cùng thời điểm đến BKS Công ty;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến BKS cùng thời điểm và theo cách như đối với các thành viên HĐQT;

- Quyền tiếp cận thông tin của BKS được đảm bảo;

- Tính đến hết ngày 31/12/2023, BKS Công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông của Công ty.

- Hoạt động khác của BKS (nếu có): Soạn thảo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Quy chế hoạt động của BKS.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc

a) Lương, thưởng phụ cấp, thù lao và các khoản thu nhập khác

- Thù lao, lương và các khoản thu nhập khác của HĐQT: 582.275.000 đồng;

- Thu nhập của Ban kiểm soát: 270.728.000 đồng;

- Thu nhập của Ban Tổng giám đốc: 431.186.800 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Mua hàng của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP là Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ, giá trị: 3.600.928.500 đồng;

- Mua hàng của Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn có cùng Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP là Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ, giá trị: 3.578.537.500 đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

VI – BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Báo cáo tài chính năm 2023 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh các báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán các doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Hệ

thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép theo quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam. Đây là đơn vị nằm trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của các đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của pháp luật, và Báo cáo tài chính không có ý kiến loại trừ và ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán viên.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty: đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán (Được đính kèm theo báo cáo này).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH Công ty;
- Ban kiểm soát (b/c);
- Lưu: VT, TK. HĐQT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Thiều Thị Thanh Thúy